

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KV 2 - LĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2025/DS-ST
Ngày: 28-11-2025
V/v “Tranh chấp về hợp
đồng dân sự vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KV 2 - LĐ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc.

Bà Đặng Thị Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thảo Trang – Cán bộ Tòa án nhân dân KV 2 - LĐ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân KV 2 - LĐ tham gia phiên tòa:
Ông Lê Quang Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân KV 2 - LĐ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 150/2025/TLST - DS ngày 10 tháng 10 năm 2025 về việc: “Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 420/2025/QĐXXST - DS ngày 10/11/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 425/2025/QĐST - DS ngày 24 tháng 11 năm 2025, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà T, sinh năm 1968. Địa chỉ: Số 04, tổ 9, thôn P, xã H, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông C. Địa chỉ: Số 07, tổ 16, thôn P, xã H, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo nguyên đơn bà T trình bày:**

Ngày 09/12/2022 bà T cho ông C vay số tiền là 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) thời hạn vay là 03 ngày, không lấy lãi. Giấy mượn tiền do ông C ký xác nhận. Đến hạn ông C không trả được cho bà đồng nào vì khó khăn. Nay bà T yêu cầu ông C có nghĩa vụ trả cho bà T số tiền 20.000.000 đồng gốc, không yêu cầu lãi suất.

*** Theo bị đơn ông C:**

- Không có văn bản, ý kiến gì nộp cho Tòa án.

* Tòa án đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng không được.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân KV 2 - LĐ:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân KV 2 - LD phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán trong quá trình thụ lý vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa là đúng pháp luật. Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà T về vụ việc “Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản” đối với bị đơn ông C. Buộc ông C có nghĩa vụ trả cho bà T số tiền 20.000.000 đồng gốc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án “*Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản*” giữa nguyên đơn bà T và bị đơn ông C. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn ông C đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt ông C.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân KV 2 - LD.

[2] Xét về yêu cầu khởi kiện của bà T yêu cầu ông C có nghĩa vụ trả cho ông T số tiền 20.000.000 đồng gốc, thì thấy rằng:

Tại giấy mượn tiền đề ngày 09/12/2022 (bút lục số 15) thể hiện bà T cho ông C vay số tiền 20.000.000 đồng, giấy mượn tiền do ông C ký nhận, thời hạn vay là 03 ngày, hai bên không thỏa Tân lãi suất. Quá trình thực hiện hợp đồng vay mượn thì ông C không trả gốc cho bà T. Nay bà T yêu cầu ông C trả cho bà T số tiền 20.000.000 đồng gốc là có cơ sở chấp nhận. Bởi lẽ, Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án cho ông C; Tiến hành tổng đạt thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập tham gia phiên họp và hòa giải cho ông C; Tiến hành tổng đạt thông báo kết quả về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; Tiến hành tổng đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập tham gia phiên tòa cho ông C; Tiến hành tổng đạt quyết định hoãn phiên tòa, giấy triệu tập tham gia phiên tòa cho ông C nhưng ông C không có ý kiến. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà T buộc ông C trả cho bà T số tiền 20.000.000 đồng nợ gốc là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà T nên buộc bị đơn ông C phải chịu 1.000.000 đồng (20.000.000 đồng x 5%) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các Điều 147, 220, 227, 228, 264, 266 và Điều 267 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức T, miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà T về vụ việc: “Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản” đối với bị đơn ông C.

Buộc ông C có nghĩa vụ trả cho bà T số tiền 20.000.000 đồng nợ gốc.

Căn cứ Điều 357 của Bộ luật Dân sự. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành còn phải chịu số tiền lãi theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Buộc ông C phải chịu 1.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà T số tiền 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, bà T đã tạm nộp theo biên lai T tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004619 ngày 09 tháng 10 năm 2025 của Phòng thi hành án dân sự KV 2 - LĐ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa Tận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2014.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bà T có quyền kháng cáo để xin Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Riêng ông C có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết để Tòa án tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKS nhân dân KV 2 - LĐ;
- Phòng THADS KV 2 - LĐ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Vũ

